

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM MỸ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2020/DS-ST

Ngày: 28/10/2020

*“V/v: Tranh chấp yêu cầu bồi
thường thiệt hại do tính mạng
bị thiệt hại”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Thị Tường Vy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đức Dũng;
2. Bà Lại Thị Thúy Hằng.

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Tuấn Hải – Thư ký TAND huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện VKSND huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: ông Trần Văn Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 37/2019/TLST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2019 về việc: “Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng bị thiệt hại”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 9 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 168/2020/QĐST-DS ngày 30/9/2020 giữa các đương sự:

1. Đồng nguyên đơn:

+ Chị Hoàng Thị Thúy Ng – 1999; (*Vắng mặt*)

+ Cháu Hoàng Thị Phương Th – Sinh ngày: 01/02/2005; (*Vắng mặt*)

+ Cháu Hoàng Gia Tr – Sinh ngày: 16/6/2011; (*Vắng mặt*)

Cùng địa chỉ: ấp 9, xã S, huyện C, tỉnh Đ.

- Người đại diện theo pháp luật của cháu Th và cháu Tr: Chị Hoàng Thị Thúy Ng – 1999; Địa chỉ: ấp 9, xã S, huyện C, tỉnh Đ. (*Vắng mặt*)

+ Ông Hoàng Văn D – 1950 và bà Nguyễn Thị T – 1951; Cùng địa chỉ: ấp 9, xã S, huyện C, tỉnh Đ. (*Vắng mặt*)

+ Ông Phạm Xuân Tr – 1948 và bà Thiên Thị M – 1956; Cùng địa chỉ: ấp 10, xã S, huyện C, tỉnh Đ. (*Vắng mặt*)

- Người đại diện theo ủy quyền của các nguyên đơn: ông Hoàng Văn G – 1981; Địa chỉ: ấp 5, xã S, huyện C, tỉnh Đ. (theo văn bản ủy quyền ngày

12/3/2019 và văn bản ngày 19/3/2019) (Có mặt)

2. Bị đơn: ông Vũ Đức H – 1984 và bà Bùi Thị H1 – 1981; Địa chỉ: ấp 10, xã S, huyện C, tỉnh Đ. (Vắng mặt)

3. Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Vũ Đức Nh – sinh năm: 1950; Địa chỉ: tổ 6, ấp 10, xã S, huyện C, tỉnh Đ. (Vắng mặt)

- Bà Nguyễn Thị Ph – 1954; Địa chỉ: tổ 6, ấp 10, xã S, huyện C, tỉnh Đ. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 13/3/2019 của các đồng nguyên đơn là chị Hoàng Thị Thúy Ng, cháu Hoàng Thị Phương Th, cháu Hoàng Gia Tr, chị Ng đại diện theo pháp luật của cháu Phương Th và cháu Gia Tr, ông Hoàng Văn D, bà Nguyễn Thị T, Phạm Xuân Tr và bà Thiên Thị M, tất cả nguyên đơn do ông Hoàng Văn G đại diện theo ủy quyền trong quá trình làm việc và tại phiên tòa hôm nay trình bày:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 14/6/2018, Vũ Đức H đã cầm dao vào nhà ông Hoàng Hà B và bà Phạm Thị N đâm ông Bắc, bà Ngọc nhiều nhất làm ông B, bà N tử vong và H còn đâm cháu Hoàng Gia Tr với thương tích là 3%. Sau đó, vì H có kết luận giám định pháp y bị tâm thần nên Công an tỉnh Đồng Nai đã đình chỉ khởi tố vụ án và đình chỉ khởi tố bị can đối với H.

Nay các con ông B, bà N là chị Ng, đại diện cho 2 em là cháu Phương Th và cháu Gia Tr, cùng cha mẹ ruột ông B là ông Hoàng Văn D, bà Nguyễn Thị T, cha mẹ ruột bà Phạm Thị N là ông Phạm Xuân Tr và bà Thiên Thị M khởi kiện yêu cầu Vũ Đức H và vợ của H là bà Bùi Thị H1 liên đới bồi thường cho gia đình số tiền như sau:

- Tiền chi phí điều trị khi xảy ra sự việc: 18.556.000 đồng.

- Tiền chi phí mai táng: 308.056.000 đồng.

- Tiền nuôi dưỡng cho Hoàng Gia Tr đến khi trưởng thành là 12 năm: $2.400.000 \text{ đồng/tháng} \times 12 = 28.800.000 \text{ đồng/năm} \times 12 \text{ năm} = 345.600.000 \text{ đồng}$.

- Tiền nuôi dưỡng cháu Hoàng Thị Phương Th đến khi trưởng thành 6 năm: $2.400.000 \text{ đồng/tháng} \times 12 = 28.800.000 \text{ đồng/năm} \times 6 \text{ năm} = 172.800.000 \text{ đồng}$.

- Tiền chi phí cho người trực tiếp nuôi dưỡng 2 cháu trên là $600.000 \text{ đồng/tháng} \times 12 = 7.200.000 \text{ đồng/năm} \times 6 \text{ năm} = 86.400.000 \text{ đồng}$.

- Tiền thiệt hại tinh thần $500.000.000 \text{ đồng/người} \times 2 \text{ người} = 1.000.000.000 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền yêu cầu là 1.931.412.000 đồng.

Sau khi sự việc xảy ra thì cha mẹ của Vũ Đức H có đến đưa gia đình số tiền lần đầu là 100.000.000 đồng, lần sau là 5.000.000 đồng. Nên trong tổng số tiền yêu cầu bồi thường là 1.931.412.000 đồng sẽ trừ ra số tiền 105.000.000

đồng. Số tiền yêu cầu bồi thường còn lại là 1.826.412.000 đồng. Đề nghị HĐXX buộc Vũ Đức H và bà Bùi Thị H1 bồi thường và giao toàn bộ số tiền cho chị Hoàng Thị Thúy Ng.

* Tại bản tự khai, biên bản ghi lời khai ngày 21/3/2019, bị đơn là bà Bùi Thị H1 trình bày: Bà và ông Vũ Đức H kết hôn với nhau vào tháng 10/2013, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Sông Ray. Quá trình chung sống bà có biết H bị động kinh, tinh thần dễ bị kích động, hàng tháng H được nhận tiền trợ cấp của xã do ảnh hưởng chất độc da cam. Sự việc H đâm chết vợ chồng ông B và bà N sau khi xảy ra mọi người điện thoại báo bà mới biết. Vì điều kiện kinh tế bà khó khăn nên bà và H sống cùng với cha mẹ của H. Sau khi sự việc xảy ra thì bà có nghe nói cha mẹ của H có đến gia đình ông B, bà N bồi thường số tiền 100.000.000 đồng và đưa thêm 5.000.000 đồng tiền mai táng, ngoài ra bà không biết gì thêm. Đối với yêu cầu của đồng nguyên đơn buộc bà và H liên đới bồi thường số tiền quá lớn, bà hiện không có thu nhập, không có tài sản gì nên bà không thể bồi thường.

* Bị đơn là ông Vũ Đức H được tòa án triệu tập nhưng không đến làm việc nên không có lời khai.

* Người có quyền, nghĩa vụ liên quan là ông Vũ Đức Nh và bà Nguyễn Thị Ph trình bày: ông bà là bố mẹ ruột của Vũ Đức H, bà Bùi Thị H1 là vợ H và là con dâu của ông bà. Khi xảy ra sự việc trên thì bản thân ông bà đã đến hỗ trợ bồi thường cho gia đình người bị hại với số tiền 105.000.000 đồng. Hiện ông bà đã già không có điều kiện hỗ trợ bồi thường gì thêm, bản thân ông là người tham gia kháng chiến nên bị nhiễm chất độc hóa học vì vậy ảnh hưởng đến Vũ Đức H. Nay ông, bà không có ý kiến gì về việc yêu cầu bồi thường của nguyên đơn và đề nghị tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ: Việc thụ lý tòa án không ghi ngày nhận đơn khởi kiện nên không xác định ngày thụ lý có đúng thời gian hay không; thu thập chứng cứ là đúng trình tự pháp luật. Tuy nhiên, Biên biên công khai chứng cứ lập chưa đầy đủ nội dung theo Điều 210 BLTTDS.

Việc tuân theo pháp luật của HĐXX, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, thư ký, đại diện nguyên đơn tại phiên tòa thực hiện đúng quy định pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Theo bản kết luận giám định pháp y tâm thần Vũ Đức H bị rối loạn tâm thần nên bắt buộc chữa bệnh. Ngày 20/8/2020 VKS tỉnh Đồng Nai có văn bản số 1034 cung cấp thông tin bệnh tình của Vũ Đức H là đã ổn định nhưng không biết bệnh của Vũ Đức H đã được điều trị hết hay chưa. Vì vậy, đề nghị HĐXX tạm ngừng phiên tòa để có văn bản hỏi về bệnh tình của Vũ Đức H đã được điều trị hết chưa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: các đồng nguyên đơn là chị Hoàng Thị Thúy Ng, cháu Hoàng Thị Phương Th, Hoàng Gia Tr, chị Ng đại diện theo pháp luật của Phương Th và cháu Gia Tr, ông Hoàng Văn D, bà Nguyễn Thị T, Phạm Xuân Tr và bà Thiên Thị M khởi kiện yêu cầu Vũ Đức H và bà Bùi Thị H1 là vợ của H liên đới bồi thường cho gia đình số tiền 1.931.412.000 đồng, do H đâm chết ông Hoàng Hà B và bà Phạm Thị N và gây thương tích cho cháu Hoàng Gia Tr . Nên đây là vụ án “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” cụ thể là “Tranh chấp về yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm”, theo khoản 6 Điều 26 BLTTDS. Do vụ án xảy ra tại ấp 10, xã S, huyện C, tỉnh Đ. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm d khoản 1 Điều 40 BLTTDS thì vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

[3] Về thủ tục tố tụng: Các đồng nguyên đơn vắng mặt nhưng đã ủy quyền cho ông Hoàng Văn G; Ông Vũ Đức Nh, bà Nguyễn Thị Ph, bà Bùi Thị H1 có đơn xin xét xử vắng mặt. Ông Vũ Đức H được tòa án triệu tập tham gia phiên tòa lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 BLTTDS HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự trên là hoàn toàn phù hợp.

[4] Về tư cách tham gia tố tụng: Chị Hoàng Thị Thúy Ng, cháu Hoàng Thị Phương Th, cháu Hoàng Gia Tr, do cháu Th và cháu Tr chưa đủ 18 tuổi và cha mẹ các cháu đều đã mất nên chị Ng là chị ruột là người đại diện theo pháp luật của cháu Th và cháu Tr, ông Hoàng Văn D, bà Nguyễn Thị T, ông Phạm Xuân Tr và bà Thiên Thị M có đơn khởi kiện là nguyên đơn trong vụ án. Người đại diện theo ủy quyền của các nguyên đơn: ông Hoàng Văn G; ông Vũ Đức H và bà Bùi Thị H1 là người bị kiện theo đơn khởi kiện của nguyên đơn nên là bị đơn trong vụ án. Ông Vũ Đức Nh và bà Nguyễn Thị Ph vì có đưa tiền bồi thường nên là người có quyền, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[5] Về nội dung vụ án: Xét thấy, căn cứ vào các chứng cứ do cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai cung cấp về các quyết định khởi tố vụ án hình sự; quyết định khởi tố bị can, bản kết luận điều tra cho thấy Vũ Đức H đã gây ra cái chết đối với ông Hoàng Hà B và bà Phạm Thị N. Tuy nhiên, vì theo kết luận giám định pháp y tâm thần Vũ Đức H bị rối loạn nhân cách thực tổn nặng nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã ra Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Vũ Đức H. Ngày 20/8/2020 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai có công văn cung cấp thông tin về tình hình bệnh của Vũ Đức H cho TAND huyện Cẩm Mỹ là: hiện tại bệnh của Vũ Đức H đã ổn định và không cần thiết điều trị bắt buộc nữa, nên VKSND tỉnh Đồng Nai đã ra quyết định đình chỉ thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Vũ Đức H. Vì vậy, Vũ Đức H đã đủ năng lực hành vi dân sự khi tham gia vào vụ án trên. Vũ Đức H phải có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại. Đối với yêu cầu của đồng nguyên đơn buộc bà Bùi Thị H1 phải liên đới cùng

với H bồi thường. Xét thấy, hành vi xâm phạm tính mạng là do Vũ Đức H gây ra, thời điểm Vũ Đức H gây ra hành vi trên chưa được tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự, nên không xác định người giám hộ theo quy định pháp luật để buộc người giám hộ phải liên đới bồi thường. Vì vậy, HĐXX chỉ chấp nhận buộc Vũ Đức H bồi thường cho nguyên đơn, không buộc bà Bùi Thị H1 cùng liên đới bồi thường cho nguyên đơn theo yêu cầu.

Xét mức yêu cầu của nguyên đơn, HĐXX nhận định như sau:

- Về tiền chi phí điều trị khi xảy ra sự việc, nguyên đơn yêu cầu là 18.556.000 đồng. Tuy nhiên, hóa đơn cung cấp chỉ có 17.056.000 đồng, không có hóa đơn khám vết thương pháp y là 1.500.000 đồng theo yêu cầu của nguyên đơn. Nên HĐXX chỉ chấp nhận tiền chi phí điều trị là 17.056.000 đồng.

- Tiền chi phí mai táng theo yêu cầu của nguyên đơn là: 308.056.000 đồng, HĐXX chỉ chấp nhận những khoản sau: Tiền mua quan tài: 80.000.000 đồng + Tiền mua đất và xây kim tĩnh: 100.000.000 đồng + tiền thuê rạp, bàn ghế cho đám tang: 3.000.000 đồng + tiền trống, kèn đám tang: 8.000.000 đồng + tiền mua nhang đèn, đồ cúng là 20.000.000 đồng = 211.000.000 đồng.

- Tiền nuôi dưỡng cho Hoàng Gia Tr khi trưởng thành theo nguyên đơn yêu cầu là 12 năm: $2.400.000 \text{ đồng/tháng} \times 12 = 28.800.000 \text{ đồng/năm} \times 12 \text{ năm} = 345.600.000 \text{ đồng}$. HĐXX chấp nhận như sau: từ ngày xảy ra sự việc 13/3/2019 đến ngày 13/10/2020 là 19 tháng, mức cấp dưỡng được chấp nhận theo mức lương cơ sở hiện nay là $1.490.000 \text{ đồng} \times 19 = 28.310.000 \text{ đồng}$;

- Tiền nuôi dưỡng cháu Hoàng Thị Phương Th đến khi trưởng thành theo nguyên đơn yêu cầu là 6 năm: $2.400.000 \text{ đồng/tháng} \times 12 = 28.800.000 \text{ đồng/năm} \times 6 \text{ năm} = 172.800.000 \text{ đồng}$. HĐXX chấp nhận như sau: từ ngày xảy ra sự việc 13/3/2019 đến ngày 13/10/2020 là 19 tháng, mức cấp dưỡng được chấp nhận theo mức lương cơ sở hiện nay là $1.490.000 \text{ đồng} \times 19 = 28.310.000 \text{ đồng}$;

Đồng thời, buộc Vũ Đức H phải cấp dưỡng nuôi 2 cháu Th và cháu Tr mỗi tháng là 1.490.000 đồng/mỗi cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Số tiền cấp dưỡng tiếp theo thực hiện vào ngày 13 hàng tháng và bắt đầu từ ngày 13/11/2020.

- Tiền chi phí cho người trực tiếp nuôi dưỡng 2 cháu trên là $600.000 \text{ đồng/tháng} \times 12 = 7.200.000 \text{ đồng/năm} \times 6 \text{ năm} = 86.400.000 \text{ đồng}$. Vì pháp luật không quy định nên HĐXX xét xử không chấp nhận đối với yêu cầu trên.

- Tiền thiệt hại tinh thần $500.000.000 \text{ đồng/người} \times 2 \text{ người} = 1.000.000.000 \text{ đồng}$. Theo quy định tại Điều 591 BLDS 2015 mức bồi thường tổn thất tinh thần do thiệt hại tính mạng bị xâm phạm không quá 100 lần mức lương cơ sở. Vì vậy, HĐXX chỉ chấp nhận như sau: $100 \times 1.490.000 \text{ đồng} \times 2 \text{ người bị thiệt hại} = 298.000.000 \text{ đồng}$.

Tổng số tiền HĐXX chấp nhận buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn như sau: chi phí điều trị 17.056.000 đồng + chi phí mai táng 211.000.000 đồng + tiền

cấp dưỡng nuôi cháu Tr và cháu Th 56.620.000 đồng + tiền tổn thất tinh thần 298.000.000 đồng = 582.676.000 đồng.

Do gia đình Vũ Đức H đã bồi thường số tiền 105.000.000 đồng, nên số tiền còn lại buộc Vũ Đức H phải bồi thường cho nguyên đơn là 477.676.000 đồng.

[6] Về án phí: buộc Vũ Đức H phải nộp án phí DSST số tiền là 20.000.000 đồng + (77.676.000 đồng x 4% = 3.107.000 đồng) = 23.107.000 đồng.

* Về quan điểm của VKSND huyện Cẩm Mỹ đối với yêu cầu ngừng phiên tòa để có văn bản xác minh về bệnh của Vũ Đức H đã hết chưa là không cần thiết. Bởi lẽ: theo văn bản số 1034/CV-VKS-P2 của VKSND tỉnh Đồng Nai cung cấp thông tin: Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần sau thời gian điều trị bắt buộc số 398/KLBB-VPYTW ngày 28/7/2020 đối với Vũ Đức H, bị bệnh rối loạn nhân cách thực tổn nặng/Động kinh (F07.8/G40-ICD.10), hiện tại bệnh đã ổn định, không cần thiết điều trị bắt buộc nữa và ngày 05/8/2020, VKSND tỉnh Đồng Nai đã ra QĐ đình chỉ thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh số 216/QĐ-VKS-P2 đối với Vũ Đức H và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã giao Vũ Đức H cho gia đình quản lý.

Như vậy, việc H được trả về không bắt buộc chữa bệnh đã được tiến hành theo trình tự tố tụng, chứng tỏ bệnh tình của H đã ổn định, đủ năng lực hành vi dân sự vào thời điểm hiện tại. Nên yêu cầu trên của VKSND huyện Cẩm Mỹ là không cần thiết.

Đối với các ý kiến khác của VKSND huyện Cẩm Mỹ phù hợp với quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, 35, 40, 147, 161, 227, 228, 266 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 357, 591, 468 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận 1 phần yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn là chị Hoàng Thị Thúy Ng, cháu Hoàng Thị Phương Th, cháu Hoàng Gia Tr, ông Hoàng Văn D, bà Nguyễn Thị T, ông Phạm Xuân Tr và bà Thiên Thị M.

- Buộc ông Vũ Đức H phải bồi thường cho chị Hoàng Thị Thúy Ng số tiền là 477.676.000 đồng (*Bốn trăm bảy mươi bảy triệu sáu trăm bảy mươi sáu ngàn đồng*).

- Buộc ông Vũ Đức H phải cấp dưỡng nuôi cháu Hoàng Thị Phương Th và cháu Hoàng Gia Tr số tiền 1.490.000 đồng/tháng/1 cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Thời gian cấp dưỡng vào ngày 13 hàng tháng và bắt đầu từ ngày 13/11/2020.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong thì người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015.

2. Về án phí: Buộc Vũ Đức H phải nộp án phí DSST là 23.107.000 đồng (*Hai mươi ba triệu một trăm lẻ bảy ngàn đồng*).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng các đương sự vắng mặt được 15 ngày kháng cáo bản án, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Mỹ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Tường Vy